

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Ngọc, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc Kiện toàn ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm
Xã Cẩm Ngọc**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM NGỌC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND, ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành quy định tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận, công khai, xã phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện hướng dẫn liên ngành số 333/HDLN-SNNPTNT- SCT-SYT-VPĐP tỉnh Thanh hóa về việc hướng dẫn liên ngành đánh giá, thực hiện tiêu chí, xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND xã Cẩm Ngọc về việc kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2023;

Theo đề nghị của thường trực Ban chỉ đạo về VSATTP xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Cẩm Ngọc năm 2023 gồm các ông (bà) có tên sau đây:

- | | | | |
|---------|-------------------|--------------------------|-------------------------------------|
| 1. Bà: | Bùi Thị Huệ | - Chủ tịch UBND | - Trưởng ban |
| 2. Ông: | Nguyễn Đăng Quyền | - Phó chủ tịch UBND xã | - Phó Trưởng ban trực |
| 3. Ông: | Phạm Văn Hành | - Phó Chủ tịch UBND xã | - Phó Trưởng ban |
| 4. Bà: | Hà Thị Chiến | - Công chức Địa chính NN | - Thư ký tổng hợp, đầu mối ATTP xã. |
| 5. Ông: | Hà Văn Nam | - Trưởng trạm y tế xã | - Thành viên |
| 6. Ông | Nguyễn Hoàng Hải | - Trưởng CA xã | - Thành viên |
| 7. Ông: | Trần Việt Hùng | - CHT Ban CH QS xã | - Thành viên |
| 8. Bà: | Bùi Thị Oanh | - Công chức Văn Phòng | - Thành viên |

9. Bà:	Bùi Thị Huyền	- Công chức KT-NS	- Thành viên
10. Ông:	Quách Ngọc Hiếu	- Công chức VHXXH	- Thành viên
11. Ông:	Trịnh Đăng Khôi	- Công chức ĐC - XD	- Thành viên
12. Bà:	Nguyễn Thị Hạnh	- Công chức Tư pháp	- Thành viên
13. Bà:	Nguyễn Thị Thảo	- HT trường Mầm non	- Thành viên
14. Bà:	Phạm Thị Hợp	- HT trường TH	- Thành viên
15. Ông:	Nguyễn Tiến Chung	- HT trường THCS	- Thành viên
16. Ông:	Lê Văn Sỹ	- GD HTX- DV	- Thành viên
17. Ông:	Cao Bá Giáp	- Cán bộ Nông nghiệp	- Thành viên
18. Ông:	Hà Đức Trụ	- Cán bộ Thú y	- Thành viên
19. Ông:	Lê Thành Long	- Cán bộ VHTTDL	- Thành viên
20. Bà:	Bùi Thị Nga	- Cán bộ Trạm y tế xã	- Thành viên

Mời tham gia Ban chỉ đạo.

21. Ông:	Trương Công Chung	- Chủ tịch UB MTTQ xã	- Thành viên
22. Bà:	Phạm Thị Hằng	- Phó Chủ tịch HĐND xã	- Thành viên
23. Bà :	Dương Thị Yến	- Bí thư ĐTN	- Thành viên
24. Ông:	Cao Minh Long	- CT Hội Nông dân xã	- Thành viên
25. Bà:	Dương Thị Hạnh	- CT Hội Phụ nữ xã	- Thành viên

Điều 2. Ban chỉ đạo VSATTP xã có nhiệm vụ:

1. Tham mưu cho UBND xã, chủ tịch UBND xã ban hành các quy định, chương trình, cơ chế khuyến khích, kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về VTNN và ATTP theo thẩm quyền.

2. Giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về VTNN và ATTP trên địa bàn.

3. Chịu trách nhiệm trước UBND xã về quản lý và kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh, sử dụng VTNN và thực phẩm trên địa bàn, bao gồm:

a) Cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh VTNN mà không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh;

b) Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/ 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

c) Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND huyện cấp và cơ sở không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật); cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định; buôn bán hàng rong, quy định tại Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương.

d) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có quy mô dưới 50 suất ăn/lần phục vụ; cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố; Theo thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của bộ y tế.

đ) Tổ chức giám sát ATTP đối với hội nghị, lễ hội trên địa bàn do xã tổ chức và các đám hiếu, hỷ diễn ra trên địa bàn.

4. Giúp UBND xã tổ chức ký cam kết và kiểm tra việc thực hiện cam kết đảm bảo ATTP đối với cơ sở nêu tại Điểm b, Điểm c, Điểm d, Điểm đ, Điểm e, Khoản 3 của Điều này theo quy định; phát hiện và báo cáo kịp thời với cơ quan cấp trên để lấy mẫu, xác định mức độ vi phạm và xử lý theo quy định pháp luật.

5. Tham mưu cho UBND xã tổ chức thực hiện cấp/thu hồi giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

6. Cung cấp thông tin, phản ánh kịp thời tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng VTNN và ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của cấp trên đóng trên địa bàn. Phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra cấp trên xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm:

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; nhiệm vụ cụ thể của từng Thành viên Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo xã sử dụng con dấu của UBND xã, các Phó Ban Chỉ đạo xã sử dụng con dấu của ban mình để hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thay thế cho các Quyết định trở về trước.

Văn phòng UBND xã, Ban chỉ đạo, các ông bà có tên ở điều 1 và các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng NN huyện (để b/c)
- TT Đảng uỷ, HĐND; (để B/c)
- Như điều 3 QĐ;
- Lưu VT, BCĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Huệ